

Số: 384 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 05/9/2023 của Tỉnh uỷ về thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030 (gọi tắt là Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 05/9/2023 của Tỉnh uỷ); UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học (CNSH) vào sản xuất và đời sống, tranh thủ hợp tác và hỗ trợ quốc tế, tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp đầu tư và sản xuất sản phẩm từ CNSH trong các lĩnh vực nông nghiệp, y dược góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phục vụ an sinh xã hội, phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2030

- Hình thành Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung trên cơ sở sáp nhập Viện CNSH (Đại học Huế) và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thừa Thiên Huế (Sở Y tế).

- Ứng dụng CNSH một cách rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực, nhằm thay đổi căn bản trong các ngành sản xuất, đặc biệt các ngành tinh có thể mạnh như nông nghiệp, y dược; đóng góp 5 - 7% vào GRDP toàn tỉnh. Tăng tối thiểu 20% số lượng doanh nghiệp ứng dụng CNSH vào công nghiệp sinh học.

- Xây dựng và chuyển giao 05 mô hình ứng dụng CNSH trong thủy sản và chế biến nông sản.

- Phát huy vai trò và thế mạnh CNSH nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng, chẩn đoán, khám và điều trị bệnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Đầu tư tập trung xây dựng 01 phòng thí nghiệm hoạt chất sinh học và công nghệ hóa sinh thuộc Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung.

- Đầu tư nâng cấp và hiện đại hóa 05 phòng thí nghiệm trọng điểm hiện có của tỉnh để đáp ứng các yêu cầu phát triển CNSH đạt trình độ tiên tiến thuộc các viện nghiên cứu, trường đại học, trung tâm trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đào tạo 05 tiến sĩ, 20 thạc sĩ và đào tạo bồi dưỡng 200 kỹ sư CNSH đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

Đến năm 2045

Thừa Thiên Huế trở thành Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung có cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ, nhân lực đủ khả năng tiếp thu, làm chủ, tiến tới sáng tạo các công nghệ của nền CNSH, công nghệ vật liệu mới, công nghệ về nông nghiệp công nghệ cao; đóng góp 7 - 10% vào GRDP toàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về phát triển và ứng dụng CNSH trong tình hình mới

- Xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 5/9/2023 của Tỉnh ủy đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức, sự đồng thuận cao trong xã hội. Chú trọng đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng CNSH phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 5/9/2023 của Tỉnh ủy với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể; đồng thời, lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch số 135-KH/TU ngày 5/9/2023 của Tỉnh ủy vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các địa phương và của các cơ quan, ban, ngành để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh chú trọng giới thiệu thành tựu CNSH; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển và ứng dụng CNSH

- Hoàn thiện hệ thống thiết chế và tăng cường công tác quản lý nhà nước về nghiên cứu, ứng dụng, phát triển CNSH.

- Rà soát, hoàn thiện Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021-2030; Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là

nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp quốc gia liên quan đến CNSH.

- Rà soát, xây dựng, hoàn thiện chính sách phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH; thu hút các trường đại học, bệnh viện đầu ngành, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm CNSH, bảo đảm an toàn sinh học để tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Xây dựng cơ chế bảo đảm mối liên kết, gắn bó giữa các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong nghiên cứu, phát triển, chuyển giao và ứng dụng CNSH.

- Xây dựng, triển khai các kế hoạch khoa học và công nghệ về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH, đảm bảo an toàn trong phát triển và ứng dụng CNSH.

- Đăng ký thí điểm các mô hình, cơ chế, chính sách mới, trong đó có các cơ chế, chính sách vượt trội để tạo đột phá phát triển và ứng dụng CNSH trong lĩnh vực nông nghiệp và y tế.

3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả CNSH trong sản xuất nông nghiệp và y tế; phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng

a) Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao

- Ứng dụng CNSH trong chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản phục vụ tốt nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản của tỉnh, cụ thể:

+ Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ gen, công nghệ tế bào để tạo ra các loại giống cây trồng nông nghiệp có đặc tính ưu việt, sạch bệnh, năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, có khả năng chống chịu với điều kiện biến đổi khí hậu và phù hợp thổ nhưỡng của tỉnh, nhất là các giống cây quý, hiếm, chủ lực của tỉnh có khả năng sản xuất hàng hóa với quy mô lớn, phù hợp với nhu cầu thị trường, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu;

+ Tập trung nghiên cứu, tiếp nhận và chuyển giao ứng dụng các công nghệ về sinh sản gia súc, gia cầm, đặc biệt là công nghệ sản xuất, bảo quản tinh đông lạnh, công nghệ gây động dục chủ động hàng loạt và phương pháp thụ tinh nhân tạo để lai tạo ra các giống gia súc, gia cầm có năng suất, chất lượng tốt, sức chống chịu và kháng bệnh cao trước các điều kiện bất lợi của môi trường; sử dụng rộng rãi công nghệ biogas, công nghệ đệm lót sinh học và các chế phẩm sinh học trong chăn nuôi;

+ Ứng dụng CNSH hiện đại trong canh tác các giống cây trồng, cây lâm nghiệp, nấm, vật nuôi có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao; áp dụng rộng rãi các quy trình sản xuất an toàn sinh học.

+ Nghiên cứu đẩy mạnh ứng dụng CNSH trong sản xuất, cung cấp giống thủy, hải sản có chất lượng cao, kháng bệnh tốt phục vụ nhu cầu phát triển nuôi trồng thủy, hải sản trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực nghiệm các phương pháp sinh sản nhân tạo và đưa vào sản xuất đại trà khi có điều kiện đối với một số loại thủy, hải sản có giá trị kinh tế cao phục vụ xuất khẩu.

- Ứng dụng các kỹ thuật CNSH hiện đại, phát triển KIT chẩn đoán nhanh và phát hiện nhanh các bệnh dịch nguy hiểm trên các đối tượng cây trồng, vật nuôi, thủy sản chủ lực của tỉnh.

- Ứng dụng CNSH trong sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ sản xuất như phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc điều hòa sinh trưởng, xử lý các phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ vi sinh, làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi, xử lý môi trường nuôi, chế biến thức ăn thủy sản, phòng trừ dịch bệnh, cải tạo đất.

- Phát triển và ứng dụng CNSH trong bảo vệ môi trường; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện môi trường, phát huy tiềm năng kinh tế biển, đầm phá.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, nghiên cứu sản xuất sản phẩm CNSH; xây dựng thương hiệu, thương mại hoá sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các nghiên cứu CNSH có giá trị, ứng dụng hiệu quả trong công nghiệp sinh học.

c) Lĩnh vực bảo quản và chế biến nông, lâm và thủy sản

Tăng cường đầu tư nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng CNSH trong bảo quản, chế biến sau thu hoạch đối với các sản phẩm nông, lâm và thủy sản chủ lực của tỉnh, cụ thể:

- Nghiên cứu ứng dụng CNSH vào trong quá trình bảo quản, sơ chế thủy sản trên tàu khai thác và tàu dịch vụ hậu cần thủy sản nhằm nâng cao giá trị gia tăng của thủy sản khai thác;

- Sản xuất và ứng dụng các chế phẩm sinh học, các chất phụ gia, các chất màu tự nhiên để bảo quản và chế biến nông, thủy sản;

- Nghiên cứu tách chiết hợp chất có hoạt tính sinh học có nguồn gốc từ biển như tảo biển, rong biển làm nguyên liệu phục vụ cho sản xuất và đời sống; phục vụ cho bảo quản và nâng cao chất lượng các sản phẩm khai thác từ biển;

- Nghiên cứu ứng dụng đồng bộ các thành tựu mới của CNSH vào trong các khâu bảo quản, sơ chế, chế biến nông, lâm, thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

- Hình thành, phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các trung tâm nghiên cứu và ứng dụng CNSH; khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận và chuyển giao CNSH để phục vụ phát triển công nghiệp chế biến;

- Chuyển giao các quy trình công nghệ, thiết bị lên men vi sinh để sản xuất, chế biến thực phẩm,... bảo đảm chất lượng ổn định và có sức cạnh tranh cao trên thị trường.

d) Lĩnh vực y dược và bảo vệ sức khỏe cộng đồng

- Nghiên cứu và ứng dụng CNSH trong việc xác định các vi sinh vật gây bệnh nhằm hỗ trợ cho công tác chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh.

- Ứng dụng các kỹ thuật CNSH hiện đại phát triển các bộ KIT trong chẩn đoán, phát hiện nhanh vi sinh vật gây bệnh và các độc tố nhằm chuẩn hóa và kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm liên quan để bảo đảm sức khỏe cho người dân.

- Nghiên cứu ứng dụng và phát triển một số vùng dược liệu; chuyển giao và nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ nuôi cấy mô, thu nhận hợp chất có hoạt tính sinh học từ cây dược liệu nhằm bảo tồn, phát triển, phục vụ nhu cầu sức khỏe cộng đồng.

- Ứng dụng CNSH tạo các protein, vật liệu mới kháng vi sinh vật gây bệnh hỗ trợ điều trị trong lĩnh vực chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình, tim mạch..., giảm thiểu sự hình thành cộng đồng vi sinh vật kháng kháng sinh.

4. Xây dựng nguồn nhân lực CNSH, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH

a) Xây dựng nguồn nhân lực CNSH

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNSH chất lượng cao cho tỉnh và cả nước với hạt nhân Đại học Huế và một số cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ hình thành và phát triển các nhóm nghiên cứu mạnh về CNSH đạt tiêu chuẩn cấp vùng và quốc gia. Đầu tư, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhóm nghiên cứu mạnh hoạt động có hiệu quả, có sản phẩm nghiên cứu chất lượng, có khả năng chuyển giao công nghệ và thương mại hóa, công bố trên các tạp chí uy tín của quốc tế. Phấn đấu mỗi nhóm nghiên cứu mạnh gắn với 01-02 chương trình quốc gia, cấp bộ hoặc chương trình dự án hợp tác quốc tế.

- Hỗ trợ các nhà khoa học nâng cao trình độ thông qua tham gia các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu các cấp, trao đổi liên kết với nước ngoài. Hỗ trợ mở các lớp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các trường đại học, viện nghiên cứu, các Trung tâm KH&CN, ứng dụng chuyển giao KH&CN.

- Chủ động phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ từ các trường phổ thông, cao đẳng, đại học. Kết hợp hài hòa giữa sử dụng cán bộ khoa học tại chỗ với chuyên gia đầu ngành của Trung ương và nước ngoài.

- Đổi mới phương pháp dạy và học tập hiệu quả trong các trường phổ thông, trong đó có môn sinh học; đầu tư, tăng cường tiềm lực trang thiết bị, phòng thí nghiệm sinh học ở các trường trung học phổ thông phục vụ học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh;

- Tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp CNSH, đơn vị sử dụng lao động với các cơ sở đào tạo nhân lực CNSH trong và ngoài tỉnh. Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn, bảo đảm số lượng và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu.

- Đầu tư cho các nghiên cứu mạo hiểm, đột phá, các nhóm nghiên cứu trẻ trong lĩnh vực CNSH.

b) Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng CNSH

- Hoàn chỉnh Đề án Khu Công nghệ cao Thừa Thiên Huế gửi Bộ KH&CN thẩm định, trình Thủ tướng phê duyệt; từng bước hình thành và hoàn chỉnh hạ tầng thiết chế Khu Công nghệ cao; chuẩn bị nguồn nhân lực để quản lý, vận hành, đưa Khu Công nghệ cao sớm đi vào hoạt động.

- Thành lập Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung trên cơ sở sáp nhập Viện CNSH (Đại học Huế) và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thừa Thiên Huế (Sở Y tế).

- Đầu tư xây dựng 01 phòng thí nghiệm hoạt chất sinh học và công nghệ hóa sinh thuộc Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung.

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm nghiệm an toàn thực phẩm cho phòng kiểm nghiệm thuốc Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản, trong đó ứng dụng các kỹ thuật CNSH hiện đại, các bộ KIT sinh học trong chẩn đoán, phát hiện nhanh vi sinh vật gây bệnh, dư lượng thuốc kháng sinh, chất cấm, bảo vệ thực vật và các độc tố nhằm kiểm soát về chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phục vụ công tác ứng dụng CNSH trong việc xác định các vi sinh vật gây bệnh nhằm hỗ trợ cho công tác chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh.

- Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện và nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh. Đầu tư các phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc gia, thực hiện nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNSH.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp và hiện đại hóa 02 phòng thí nghiệm trọng điểm hiện có để đáp ứng các yêu cầu phát triển CNSH đạt trình độ tiên tiến thuộc các trường đại học trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành và sớm đưa vào hoạt động có hiệu quả các thiết chế: Khu Y tế công nghệ cao, Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Khu Nuôi trồng thủy sản thâm canh công nghệ cao, Trung tâm OCOP miền Trung tại Huế... hướng đến việc kết hợp, triển khai nghiên cứu, ứng dụng CNSH biển, bảo tồn nguồn gen, đa dạng sinh học, đào tạo nhân lực, ươm tạo doanh nghiệp ứng dụng CNSH.

- Tổ chức thường xuyên và có hiệu quả các hoạt động, như: Hội chợ, triển lãm, kết nối cung - cầu, giới thiệu kết quả nghiên cứu, công nghệ mới về CNSH trong các lĩnh vực, v.v...

- Đẩy mạnh hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng CNSH vào sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và bảo vệ môi trường, phát triển bền vững.

- Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng CNSH. Phấn đấu đến năm 2030, tăng tối thiểu 20% số lượng doanh nghiệp ứng dụng CNSH vào công nghiệp sinh học.

5. Hợp tác quốc tế

- Tăng cường liên kết hợp tác với các viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước trong nghiên cứu đào tạo, chuyển giao, ứng dụng CNSH vào các lĩnh vực tại địa phương. Chú trọng hợp tác với các nước có nền công nghiệp sinh học phát triển như: Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan, Úc, Israel,

- Kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư về ứng dụng CNSH tiên tiến, đặc biệt là các dự án đầu tư vào khu nông nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp tại tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước (bao gồm nguồn vốn đầu tư phát triển và ngân sách sự nghiệp) bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công.

- Kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế:

+ Tranh thủ ngân sách Trung ương cho các dự án lớn, khai thác triệt để nguồn tín dụng ưu đãi. Coi trọng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và vốn tài trợ, vốn vay ưu đãi song phương và đa phương ODA; nguồn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp; nguồn vốn đầu tư của người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Khuyến khích nguồn vốn tự đầu tư của các doanh nghiệp hoặc đầu tư theo hình thức công - tư để phát triển, ứng dụng CNSH.

Căn cứ nội dung, giải pháp được phê duyệt trong Kế hoạch và theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý, các sở, ban ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, bố trí kinh phí hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết hoặc lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm để triển khai thực hiện; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại các ngành, lĩnh vực quản lý và báo cáo kết quả về UBND tỉnh;

- Thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời bổ sung các nhiệm vụ ứng dụng CNSH cụ thể, thiết thực và có tính khả thi nhằm phù hợp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Định kỳ trước 30 tháng 11 hàng năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNSH về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan đầu mối, theo dõi tình hình thực hiện các nhiệm vụ, tổng hợp, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai Kế hoạch.

- Tiếp tục tuyên truyền các kết quả nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ CNSH vào sản xuất và đời sống nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các ngành, các cấp và toàn xã hội về vai trò và tầm quan trọng của CNSH trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, chuyển giao CNSH vào sản xuất và đời sống. Hàng năm, phối hợp với các sở, ngành, viện nghiên cứu, trường đại học tham mưu UBND tỉnh định hướng đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh các đề tài, dự án triển khai ứng dụng CNSH.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì thực hiện Đề án phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực nông nghiệp trên cơ sở đề án phát triển công nghiệp sinh học nông nghiệp đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 24/3/2021.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và triển khai chương trình, đề tài/dự án cụ thể ứng dụng CNSH để sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản và sản xuất các chế phẩm sinh học trong nông nghiệp.

4. Sở Y tế

Tăng cường nghiên cứu tiếp nhận và triển khai ứng dụng các quy trình kỹ thuật hiện đại về CNSH nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác y tế dự phòng, chẩn đoán, khám và điều trị bệnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy và học tập hiệu quả trong các trường phổ thông, trong đó có môn sinh học; đầu tư, tăng cường tiềm lực trang thiết bị, phòng thí nghiệm sinh học ở các trường trung học phổ thông phục vụ học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNSH chất lượng cao.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng CNSH vào sản xuất, đặc biệt là trong nông nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch và dự kiến bố trí mức vốn đầu tư công cho từng nhiệm vụ, chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công, vốn ODA do tỉnh quản lý.

7. Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển và ứng dụng CNSH phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; phối hợp với Đài TRT tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế và các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện việc thông tin, tuyên truyền phổ biến các văn bản của Trung ương và của tỉnh về CNSH.

9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Chủ trì theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó, tập trung tham mưu UBND tỉnh các chính sách liên quan đến cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người sử dụng lao động trong công tác đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong lĩnh vực CNSH.

10. Bệnh viện Trung ương Huế

Chủ trì nghiên cứu tiếp nhận và triển khai ứng dụng các quy trình, kỹ thuật hiện đại về CNSH, các bộ KIT sinh học nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác y tế dự phòng, chẩn đoán, khám và điều trị bệnh, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

11. Đại học Huế

- Xây dựng và chủ trì thực hiện đề án phát triển Đại học Huế thành Đại học Quốc gia theo định hướng nghiên cứu.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, địa phương trên địa bàn để triển khai đề án xây dựng Viện CNSH trở thành Trung tâm CNSH cấp quốc gia khu vực miền Trung.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và bảo đảm chất lượng giáo dục đào tạo.

- Đầu tư, phát triển cơ sở vật chất cho các trung tâm, trường, viện... hỗ trợ cho công tác nghiên cứu, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là Khoa Kỹ thuật Công nghệ, Viện CNSH.

12. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật

- Huy động đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, trí thức khoa học và công nghệ người Thừa Thiên Huế ở trong nước và nước ngoài, các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc triển khai nghiên cứu, ứng dụng CNSH vào sản xuất và đời sống;

- Chủ trì phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ từ các trường phổ thông, cao đẳng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức CNSH, góp phần nâng cao dân trí, phát triển cộng đồng.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ vào nội dung Kế hoạch, thực hiện lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai ứng dụng hiệu quả các chương trình, dự án ứng dụng CNSH vào sản xuất, đời sống tại địa phương.

Các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực, tiềm lực tham gia thực hiện những nội dung liên quan trên thuộc Kế hoạch; tiến hành đề xuất với các sở, ngành, đơn vị được phân công thực hiện xem xét, giải quyết.

Trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh và đề xuất biện pháp xử lý thông qua Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&CN;
- TT.TU; TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT-UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các hiệp hội DN trên địa bàn tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế; Công TTĐT tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN.



Nguyễn Văn Phương

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ cụ thể phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
I	ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN					
1	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước, thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan thông tin truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
II	HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC					
1	Hoàn thiện Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ đổi mới, cải tiến công nghệ, chuyển giao công nghệ và phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021-2030, tiếp tục đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp quốc gia liên quan đến CNSH	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2025	Ngân sách địa phương	
2	Bổ sung, hoàn chỉnh các chính sách về bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và đãi ngộ hợp lý nhân tài. Xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đội ngũ cán bộ công chức viên chức trên địa bàn tỉnh; chính sách thu hút và trọng dụng, giữ chân các nhân tài, các cán bộ KH&CN, đặc biệt là chuyên gia đầu ngành và chuyên gia giỏi trong lĩnh vực CNSH	Các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2025	Ngân sách địa phương	
3	Thực thi có hiệu quả cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2024	Ngân sách Trung ương	Chương trình hành động của chính phủ thực

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
4	Đăng ký thí điểm các mô hình, cơ chế, chính sách mới, trong đó có các cơ chế, chính sách vượt trội để tạo đột phá phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2024-2025	Ngân sách Trung ương	hiện nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của bộ chính trị
III	PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG HIỆU QUẢ CÔNG NGHỆ SINH HỌC HÌNH THÀNH NGÀNH KINH TẾ- KỸ THUẬT QUAN TRỌNG					
1	Tổ chức triển khai ứng dụng CNSH trong chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản phục vụ tốt nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đại học Huế, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	Đề án phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực nông nghiệp trên cơ sở đề án phát triển công nghiệp sinh học nông nghiệp đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 24/3/2021
2	Ứng dụng CNSH phát triển KIT chẩn đoán nhanh trong chẩn đoán và phát hiện nhanh các bệnh dịch nguy hiểm trên các đối tượng cây trồng, vật nuôi, thủy sản chủ lực của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
3	Tổ chức triển khai ứng dụng CNSH trong sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ sản xuất như phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc điều hòa sinh trưởng, xử lý các phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón hữu cơ vi sinh, làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi, xử lý môi trường nuôi, chế biến thức ăn thủy sản, phòng trừ dịch bệnh, cải tạo đất	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
4	Nghiên cứu ứng dụng CNSH vào trong quá trình bảo quản, sơ chế thủy sản trên tàu khai thác và tàu dịch vụ hậu cần thủy sản nhằm nâng cao giá trị gia tăng của thủy sản khai thác	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đại học Huế, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
5	Triển khai ứng dụng các chế phẩm sinh học, các chất phụ gia, các chất màu tự nhiên để bảo quản và chế biến nông, thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Thủy sản	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương;	

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
					- Ngân sách địa phương	
6	Nghiên cứu tách chiết hợp chất có hoạt tính sinh học có nguồn gốc từ biển như tảo biển, rong biển làm nguyên liệu phục vụ cho sản xuất và đời sống; phục vụ cho bảo quản và nâng cao chất lượng các sản phẩm khai thác từ biển	Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Đại học Huế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
7	Xây dựng mô hình ứng dụng đồng bộ các thành tựu mới của CNSH vào trong các khâu bảo quản, sơ chế, chế biến nông, lâm, thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm, phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn và đảm bảo tiêu dùng trong nước và xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
8	Chuyển giao các quy trình công nghệ, thiết bị lên men vi sinh để sản xuất, chế biến thực phẩm,... bảo đảm chất lượng ổn định và có sức cạnh tranh cao trên thị trường	Đại học Huế	Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
9	Xây dựng và triển khai Kế hoạch nghiên cứu và ứng dụng CNSH trong việc xác định các vi sinh vật gây bệnh nhằm hỗ trợ cho công tác chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm và phòng, chống dịch bệnh	Sở Y tế	Bệnh viện Trung ương Huế, Đại học Huế, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	Chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của bộ chính trị
10	Triển khai ứng dụng các kỹ thuật CNSH hiện đại, các bộ KIT sinh học trong chẩn đoán, phát hiện nhanh vi sinh vật gây bệnh và các độc tố nhằm chuẩn hóa và kiểm soát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nguồn nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm liên quan để bảo đảm sức khỏe cho người dân	Sở Y tế	Bệnh viện Trung ương Huế, Đại học Huế, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
11	Phát triển một số vùng dược liệu; chuyển giao và nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ nuôi	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học	Hàng năm	Ngân sách địa phương	

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
	cây mô, thu nhận hợp chất có hoạt tính sinh học từ cây dược liệu nhằm bảo tồn, phát triển, phục vụ nhu cầu sức khỏe cộng đồng		miền Trung, các doanh nghiệp dược liệu			
12	Triển khai ứng dụng công nghệ sinh học tạo các protein, vật liệu mới kháng vi sinh vật gây bệnh hỗ trợ điều trị trong lĩnh vực chấn thương chỉnh hình, phẫu thuật tạo hình, tim mạch..., giảm thiểu sự hình thành cộng đồng vi sinh vật kháng kháng sinh	Bệnh viện Trung ương Huế	Sở Y tế	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	Chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của bộ chính trị
IV	XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC, ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT CHO PHÁT TRIỂN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC					
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đào tạo nguồn nhân lực CNSH chất lượng cao cho tỉnh và cả nước với hạt nhân Đại học Huế và một số cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Năm 2024	Ngân sách địa phương	
2	Triển khai hỗ trợ, tạo điều kiện cho các nhóm nghiên cứu mạnh hoạt động có hiệu quả, có sản phẩm nghiên cứu chất lượng, có khả năng chuyển giao công nghệ và thương mại hóa	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	
3	Triển khai hỗ trợ các nhà khoa học nâng cao trình độ thông qua tham gia các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu các cấp, trao đổi liên kết với nước ngoài	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương; - Ngân sách địa phương	

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
			quốc gia khu vực miền Trung			
4	Hỗ trợ mở các lớp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong các trường đại học, viện nghiên cứu, các Trung tâm KH&CN, ứng dụng chuyên gia KH&CN	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
5	Chủ động phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng tài năng trẻ từ các trường phổ thông, cao đẳng, đại học	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh	Đại học Huế, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
6	Đổi mới phương pháp dạy và học tập hiệu quả trong các trường phổ thông, trong đó có môn sinh học; đầu tư, tăng cường tiềm lực trang thiết bị, phòng thí nghiệm sinh học ở các trường trung học phổ thông phục vụ học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Đại học Huế	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
7	Tổ chức đào tạo 05 tiến sĩ, 20 thạc sĩ và đào tạo bồi dưỡng 200 kỹ sư CNSH đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp	Đại học Huế	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Hàng năm		
8	Hoàn chỉnh Đề án Khu Công nghệ cao Thừa Thiên Huế gửi Bộ KH&CN thẩm định, trình Thủ tướng phê duyệt	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2025	Ngân sách địa phương	
9	Thành lập Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung trên cơ sở sáp nhập Viện Công nghệ Sinh học (Đại học Huế) và Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Thừa Thiên Huế (Sở Y tế)	Sở Y tế, Đại học Huế	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Năm 2023	Ngân sách địa phương	
10	Đầu tư xây dựng 01 phòng thí nghiệm hoạt chất sinh học và công nghệ hóa sinh thuốc Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Đại học Huế, Sở Y tế	Năm 2024-2030	Ngân sách Trung ương	Chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
						số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của bộ chính trị
11	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm nghiệm an toàn thực phẩm cho phòng kiểm nghiệm thuộc Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
12	Đầu tư trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phục vụ công tác ứng dụng CNSH trong việc xác định các vi sinh vật gây bệnh	Sở Y tế	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
13	Đầu tư các phòng thí nghiệm đạt chuẩn quốc gia, thực hiện nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNSH của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương - Ngân sách địa phương	
14	Nâng cấp và hiện đại hóa 02 phòng thí nghiệm trọng điểm hiện có để đáp ứng các yêu cầu phát triển CNSH đạt trình độ tiên tiến thuộc các trường đại học	Đại học Huế	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương - Ngân sách địa phương	
15	Đặt hàng thực hiện các đề tài, dự án ứng dụng CNSH trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương - Ngân sách địa phương	
16	Triển khai hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, ứng dụng CNSH vào sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và bảo vệ môi trường, phát triển bền vững	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp	Hàng năm	Ngân sách địa phương	

TT	Nhiệm vụ, Kế hoạch	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí	Ghi chú
			quốc gia khu vực miền Trung			
17	Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng CNSH	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Hàng năm	Ngân sách địa phương	
V	ĐẨY MẠNH HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC					
1	Mua, chuyên giao, trao đổi công nghệ, mô hình phát triển kinh tế sinh học với các viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Đại học Huế, Viện Nghiên cứu khoa học miền Trung, Trung tâm Công nghệ sinh học cấp quốc gia khu vực miền Trung	Hàng năm	- Ngân sách Trung ương - Ngân sách địa phương	Chương trình hành động của chính phủ thực hiện nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của bộ chính trị
2	Kêu gọi, khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư về ứng dụng CNSH tiên tiến, đặc biệt là các dự án đầu tư vào khu nông nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp tại tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, cơ quan và các địa phương	Hàng năm	Ngân sách địa phương	